TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày 18/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Mạnh Nam và ông Phạm Văn Thượng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Bùi Thuận Yến– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST- HS ngày 18 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Hữu L, sinh năm 1983 tại Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn X Ph, xã B Th N, tỉnh Hưng Yên; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Trường Th (tên gọi khác là Phạm Hữu T), sinh năm 1946 và bà Bùi Thị Q (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 81/2011/HSST ngày 15/6/2011 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích). Bản án số 307/2013/HSST ngày 17/9/2013 của Toà án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 15/4/2025 đến ngày 21/4/2025 chuyển tạm giam, tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Hưng Yên *(có mặt tại phiên tòa)*.

**** Người chứng kiến:***

- Ôngtạ Xuân T, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Kỳ Nha, xã Bắc Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên *(vắng mặt)*.

- Anh Đoàn Hữu Kh, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Đồng Uyên, xã Bắc Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/4/2025, Phạm Hữu L đi bộ từ nhà ra trục đường thôn rồi đi nhờ xe mô tô của người qua đường đến khu vực chợ Sặt, xã Tây Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên (xã Thái Giang, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình cũ) tìm mua ma túy để sử dụng (L khai sử dụng ma túy từ năm 2011). Tại đây, L gặp và mua ma túy của người không quen biết 500.000 đồng được 05 gói ma túy được gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, loại Heroine, có khối lượng 0,3010 gam. L cho ma túy vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi nhờ xe mô tô của một người qua đường khác để về nhà. Đến 21 giờ cùng ngày, khi L đang đi bộ trên đường trục thôn Xuân Phố, xã Bắc Thái Ninh thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình phát hiện thu giữ 05 gói ma túy trên và lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong quản lý vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 392/KL- KTHS ngày 19/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Vật chứng trong phong bì niêm phong thu giữ của Phạm Hữu L gửi giám định là ma tuý, loại Heroine, có khối lượng 0,3010 gam.

* Bản cáo trạng số 06/CT-VKSKV7 ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Hưng Yên truy tố: Bị cáo Phạm Hữu L về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Hưng Yên đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

- Tại Cơ quan điều tra, người chứng kiến là ông Tạ Xuân Th và anh Đoàn Hữu Kh khai: Khoảng 21 giờ ngày 15/4/2025, tại trục đường thôn Xuân Phố, xã Bắc Thái Ninh, tỉnh Hưng yên; ông Thiềm và anh Khởi đã chứng kiến việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình kiểm tra thu giữ của Phạm Hữu L 05 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy kim loại màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, L khai là ma túy loại Hêrôin, L mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ Sặt, xã Tây Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên (xã Thái Giang, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình cũ), với giá 500.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Phạm Hữu L và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/4/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin thu giữ của Phạm Hữu L được hoàn lại sau giám định.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công tỉnh Thái Bình lập ngày 15/4/2025; biên bản niêm phong vật chứng; bản kết luận giám định số 392/KL-KTHS ngày 19/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người chứng kiến là ôngtạ Xuân T và anh Đoàn Hữu Kh; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Phạm Hữu L là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng L vẫn cố ý tàng trữ trái phép trên người 0,3010 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Phạm Hữu L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên đã truy tố.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã 02 lần phải đi chấp hành án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa cho bản thân, mà tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Hậu quả mà bị cáo gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho bị cáo và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4] Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định mức án tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn; bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc ma tuý: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hữu L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phạm Hữu L 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/4/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine thu giữ của Phạm Hữu L được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 392/KL-KTHS ngày 19/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Hưng Yên ngày 23/7/2025).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

Bị cáo Phạm Hữu L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**** Nơi nhận:***
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND khu vực 7 – Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 7 – Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Lê Kiên Trung